

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày      tháng      năm 2023

**PHIẾU ĐIỀU TRA KHẢO SÁT BỔ SUNG**  
**Dự án “Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường (Giai đoạn I)”**  
*(Điều tra khảo sát tại các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT)*

**1. Đơn vị được khảo sát**

Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường.  
Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học.

**2. Địa chỉ:** .....

**3. Số điện thoại:** .....**Số Fax:** .....

**4. Các cán bộ cung cấp thông tin khảo sát:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bộ phận	Liên hệ (Email, điện thoại)
1				
2				

**5. Các cán bộ đi khảo sát:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bộ phận	Liên hệ (Email, điện thoại)
1				
2				

**NỘI DUNG KHẢO SÁT**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Phiếu Điều tra khảo sát)*

**Cán bộ thực hiện khảo sát**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Cán bộ đơn vị được khảo sát**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện**  
**Tổ chức, đơn vị thực hiện khảo sát**

**Đại diện**  
**Tổ chức, đơn vị được khảo sát**

**I. Các văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu, mô hình cơ sở dữ liệu**

a) Hiện nay, Quý đơn vị có áp dụng các văn bản quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật liên quan về các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu/cơ sở dữ liệu/về mô hình cấu trúc và nội dung cơ sở dữ liệu trong hoạt động xây dựng, vận hành, cập nhật, quản lý, cung cấp, sử dụng cơ sở dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học

Có             Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị liệt kê cung cấp thông tin văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật, cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên, số, ngày tháng năm, cơ quan ban hành</b>	<b>Mô tả (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)</b>
1	<i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</i>	<i>Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường</i>
2		
...		

- Nếu “Không”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp tài liệu thiết kế cơ sở dữ liệu (hoặc file XML) của các hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học do Quý đơn vị đã và đang xây dựng, vận hành.

b) Đề nghị Quý đơn vị đề xuất xây dựng (hoặc sửa đổi, bổ sung), hoàn thiện quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về mô hình cấu trúc và nội dung cơ sở dữ liệu môi trường đảm bảo sự thống nhất giữa cơ sở dữ liệu quốc gia, của bộ, ngành, địa phương đối với các dữ liệu môi trường; đảm bảo kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia với cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành và địa phương phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử; phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; quản lý, phục hồi các hệ sinh thái và bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học, cung cấp dịch vụ công về môi trường; cung cấp chính xác, kịp thời, thống nhất thông tin về môi trường; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; ...:

(i) Căn cứ đề xuất:

*(Liệt kê các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên ngành liên quan:*

*- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;*

*- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*- Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

- Quyết định số 2067/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án Kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...)

(ii) Nội dung đề xuất:

STT	Nhóm dữ liệu	Danh mục dữ liệu	Mô tả thông tin dữ liệu	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhóm dữ liệu về nguồn thải</b>			
1.		Nguồn ô nhiễm		
2.		Chất thải rắn		
3.		Chất thải công nghiệp		
4.		Các nguồn thải có nguy cơ gây ra sự cố môi trường		
5.		...		
<b>II</b>	<b>Nhóm dữ liệu về chất lượng môi trường</b>			
6.		Khu vực ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng		
7.		....		
<b>III</b>	<b>Nhóm dữ liệu về bảo tồn thiên nhiên</b>			
8.		...		
<b>IV</b>	<b>Nhóm dữ liệu về đa dạng sinh học</b>			
9.		...		

## II. Quy định về danh mục dữ liệu dùng chung thuộc phạm vi quản lý

Hiện nay, Quý đơn vị có văn bản quy định về danh mục/mã dùng chung hoặc hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu quản lý danh mục/mã dùng chung:

Có       Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp thông tin về danh mục/mã dùng chung lĩnh vực môi trường, cụ thể như sau:

a) Danh mục/mã dùng chung về môi trường:

STT	Tên danh mục/mã dùng chung	Văn bản quy định/ Hệ thống thông tin	Dạng điện tử dùng để quản lý, khai thác nếu có (.doc, .xls...)
<b>I</b>	<b>Theo quy định tại các văn bản</b>		
1.	Danh mục chương trình quan trắc môi trường	Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022;	.doc,.pdf, ...
2.	Danh mục điểm, trạm quan trắc môi trường		.doc,.pdf, ...
3.	Danh mục loại dự án đầu tư theo nguy cơ tác động xấu đến môi trường		.doc,.pdf, ...
4.	Danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường	Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022	.doc,.pdf, ...
5.	Danh mục loại hình làng nghề	Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022	.doc,.pdf, ...
6.	Danh mục tình trạng ô nhiễm của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		.doc,.pdf, ...
7.	Danh mục loại văn bản ĐTM/ Kế hoạch BVMT		.doc,.pdf, ...
8.	Danh mục loại Giấy phép môi trường		.doc,.pdf, ...
9.	Danh mục loại hình quan trắc		.doc,.pdf, ...
10.	Danh mục loại hình khu vực quan trắc		.doc,.pdf, ...
11.	Danh mục thông số quan trắc môi trường		.doc,.pdf, ...
12.	Danh mục đơn vị đo	Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022	.doc,.pdf, ...
13.	Danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường		.doc,.pdf, ...
14.	Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường		.doc,.pdf, ...

15.	<i>Danh mục mục đích sử dụng nước mặt</i>		
16.	<i>Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất</i>	<i>Khoản 18 Điều 168 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
17.	<i>Danh mục hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
18.	<i>Danh mục mức độ ô nhiễm đất</i>	<i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
19.	<i>Danh mục chất gây ô nhiễm môi trường đất</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
20.	<i>Danh mục loại hình khu vực đất bị ô nhiễm</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
21.	<i>Danh mục phân cấp sự cố môi trường (sự cố chất thải)</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
22.	<i>Danh mục chất thải nguy hại</i>	<i>Khoản 1 Điều 68 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
23.	<i>Danh mục phương pháp xử lý chất thải nguy hại</i>	<i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
24.	<i>Danh mục các khu vực ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng</i>	<i>Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
25.	<i>Danh mục chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quy mô quốc gia, cấp vùng, quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành phải thực hiện đánh giá môi trường chiến lược</i>	<i>Điều 24 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
26.	<i>Danh mục dự án đầu tư, cơ sở được miễn đăng ký môi trường</i>	<i>Khoản 3 Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
27.	<i>Danh mục chi tiết các dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây</i>	<i>Khoản 5 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>

	<i>ô nhiễm môi trường</i>	<i>10/01/2022;</i>	
28.	<i>Danh mục ngành, nghề thuộc loại hình sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường</i>	<i>Điểm b khoản 1 Điều 35 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
29.	<i>Danh mục sản phẩm, dịch vụ được chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam</i>	<i>Khoản 1 Điều 150 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
30.	<i>Danh mục chất ô nhiễm</i>	<i>Khoản 1 Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
31.	<i>Danh mục nguồn ô nhiễm</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
32.	<i>Danh mục các nguồn thải</i>	<i>Khoản 7 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
33.	<i>Danh mục các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
34.	<i>Danh mục nhóm chất thải rắn</i>	<i>Điểm a khoản 4 Điều 65 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
35.	<i>Danh mục chất thải rắn</i>	<i>Khoản 1 Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
36.	<i>Danh mục chất thải rắn thông thường</i>	<i>Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
37.	<i>Danh mục chất thải rắn sinh hoạt</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
38.	<i>Danh mục chất thải rắn công nghiệp thông thường</i>	<i>Điểm a khoản 4 Điều 65 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
39.	<i>Danh mục chất thải công nghiệp</i>		<i>.doc,.pdf, ...</i>
40.	<i>Danh mục tín dụng xanh, trái phiếu xanh (danh mục phân loại xanh)</i>	<i>Khoản 2 Điều 154 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
41.	<i>Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ</i>	<i>Khoản 1 Điều 134 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
42.	<i>Danh mục các ngành, lĩnh vực đặc thù phải có hướng dẫn áp dụng kinh tế tuần hoàn</i>	<i>Điểm c khoản 4 Điều 139 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>

43.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>	<i>Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
44.	...		
<b>II</b>	<b><i>Các hệ thống thông tin</i></b>		
1.	<i>Danh mục dịch vụ công trực tuyến</i>	<i>Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh.</i>	
2.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>	<i>Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.</i>	
3.	<i>Danh mục chất thải rắn, chất thải rắn thông thường, chất thải rắn sinh hoạt</i>	<i>Cơ sở dữ liệu quản lý chất thải rắn</i>	
4.	<i>Danh mục hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường</i>	<i>Cơ sở dữ liệu về kết quả thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường</i>	
5.	<i>Danh mục kết quả xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường</i>		
6.	<i>Danh mục chất thải nguy hại</i>	<i>Cơ sở dữ liệu chất thải nguy hại E-manifest</i>	
7.	<i>Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất</i>	<i>Cơ sở dữ liệu quản lý nhập khẩu phế liệu</i>	
8.	<i>Danh mục các điểm/khu vực ô nhiễm tồn lưu</i>	<i>Cơ sở dữ liệu ô nhiễm tồn lưu</i>	
...			

b) Danh mục/mã dùng chung về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học:

<b>STT</b>	<b>Tên danh mục/mã dùng chung</b>	<b>Văn bản quy định/ Hệ thống thông tin</b>	<b>Dạng điện tử dùng để quản lý, khai thác nếu có (.doc, .xls...)</b>
<b>I</b>	<b><i>Theo quy định tại các văn bản</i></b>		
1.	<i>Danh mục khu bảo tồn thiên nhiên</i>	<i>Luật Đa dạng sinh học năm 2018; Điểm d khoản 1 Điều 99 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>

		<i>Các Thông tư: số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08/11/2018; số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019; số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.</i>	
2.	<i>Danh mục vườn quốc gia</i>	<i>Điều 17 Luật đa dạng sinh học năm 2018;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
3.	<i>Danh mục khu dự trữ thiên nhiên</i>	<i>Điều 18 Luật đa dạng sinh học năm 2018;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
4.	<i>Danh mục khu bảo tồn loài - sinh cảnh</i>	<i>Điều 19 Luật đa dạng sinh học năm 2018;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
5.	<i>Danh mục khu bảo vệ cảnh quan</i>	<i>Điều 20 Luật đa dạng sinh học năm 2018;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
6.	<i>Danh mục nguồn gen</i>	<i>Luật Đa dạng sinh học năm 2018; Điểm d khoản 1 Điều 99 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
7.	<i>Danh mục nguồn gen bị cấm xuất khẩu ra khỏi lãnh thổ Việt Nam</i>	<i>Điều 60, điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học năm 2018;</i>	
8.	<i>Danh mục hành lang đa dạng sinh học</i>	<i>Khoản 1 Điều 75 Luật Đa dạng sinh học năm 2018; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.</i>	
9.	<i>Danh mục khu vực đa dạng sinh học cao</i>	<i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.</i>	
10.	<i>Danh mục khu cảnh quan sinh thái quan trọng</i>	<i>Luật Đa dạng sinh học năm 2018; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.</i>	
11.	<i>Danh mục vùng chim quan trọng</i>	<i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
12.	<i>Danh mục khu dự trữ sinh quyển</i>	<i>ngày 10/01/2022.</i>	
13.	<i>Danh mục các loài trong sách đỏ Việt Nam</i>	<i>Luật Đa dạng sinh học năm 2008; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>

14.	Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	Luật Đa dạng sinh học năm 2018; Khoản 1 Điều 115 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019.	.doc,.pdf, ...
15.	Danh mục khu di sản thiên nhiên	Luật Đa dạng sinh học năm 2018;	
16.	Danh mục cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Điểm d khoản 1 Điều 99 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;	
17.	Danh mục vùng đất ngập nước tự nhiên quan trọng	Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.	
18.	Danh mục các loài sinh vật	Khoản 1 Điều 115 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.	.doc,.pdf, ...
19.	Danh mục hệ sinh thái	Điều 50, điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học năm 2018;	.doc,.pdf, ...
20.	Danh mục loài ngoại lai xâm hại (bao gồm loài ngoại lai xâm hại đã biết và loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại)	Điểm c khoản 2 Điều 44 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.	
21.	Danh mục loại ngoại lai xâm hại	Điều 45, điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học năm 2018;	
22.	Danh mục loài hoang dã bị cấm khai thác trong tự nhiên		
23.	Danh mục loài hoang dã được khai thác có điều kiện trong tự nhiên		
24.	Danh mục loại hoang dã		
25.	Danh mục loại hình khu bảo tồn thiên nhiên		
26.	Danh mục loại hình cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.	
27.	Danh mục cấp độ bảo tồn		
28.	Danh mục danh hiệu quốc tế được công nhận		

29.	<i>Danh mục tiêu chí vùng đất ngập nước quan trọng</i>		
30.	<i>Danh mục phân loại đất ngập nước</i>		
31.	<i>Danh mục phân loại vùng chim quan trọng</i>		
32.	<i>Danh mục phân loại ưu tiên bảo vệ</i>	<i>Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022</i>	
33.	<i>Danh mục loài ưu tiên bảo vệ</i>		
34.	<i>Danh mục giống vật nuôi/cây trồng</i>		
35.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>		<i>Luật Đa dạng sinh học năm 2018; Nghị định số 118/2020/NĐ-CP ngày 02/10/2020;</i>
36.	...		
<b>II</b>	<b><i>Các hệ thống thông tin</i></b>		
1.	<i>Danh mục dịch vụ công trực tuyến</i>	<i>Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh. Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.</i>	
2.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>		
3.	<i>Danh mục các loài hoang dã bị cấm khai thác trong tự nhiên</i>	<i>Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, quốc gia về dạng sinh học</i>	
4.	<i>Danh mục các loài ngoại lai</i>		
5.	<i>Danh mục các loài ngoại lai xâm hại.</i>		
6.	<i>Danh mục khu bảo tồn thiên nhiên</i>		
7.	...		

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất nội dung xây dựng, hoàn thiện quy định danh mục dữ liệu dùng chung:

(i) Căn cứ đề xuất:

(*Liệt kê các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên ngành hiện hành liên quan:*

- *Luật Đa dạng sinh học năm 2018;*

- *Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;*

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...;

(ii) Nội dung đề xuất:

- Danh mục dữ liệu dùng chung về môi trường:

STT	Danh mục dữ liệu dùng chung	Mô tả nội dung	Ghi chú
1.	Danh mục chương trình quan trắc môi trường		
2.	Danh mục điểm, trạm quan trắc môi trường		
3.	Danh mục loại dự án đầu tư theo nguy cơ tác động xấu đến môi trường		
4.	Danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường		
5.	Danh mục loại hình làng nghề		
6.	Danh mục tình trạng ô nhiễm của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		
7.	Danh mục loại văn bản ĐTM/ Kế hoạch BVMT		
8.	Danh mục loại Giấy phép môi trường		
9.	Danh mục loại hình quan trắc		
10.	Danh mục loại hình khu vực quan trắc		
11.	Danh mục thông số quan trắc môi trường		
12.	Danh mục đơn vị đo		
13.	Danh mục quy chuẩn kỹ thuật		

	<i>quốc gia về môi trường</i>		
14.	<i>Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường</i>		
15.	<i>Danh mục mục đích sử dụng nước mặt</i>		
16.	<i>Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất</i>		
17.	<i>Danh mục hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường</i>		
18.	<i>Danh mục mức độ ô nhiễm đất</i>		
19.	<i>Danh mục chất gây ô nhiễm môi trường đất</i>		
20.	<i>Danh mục loại hình khu vực đất bị ô nhiễm</i>		
21.	<i>Danh mục phân cấp sự cố môi trường (sự cố chất thải)</i>		
22.	<i>Danh mục chất thải nguy hại</i>		
23.	<i>Danh mục phương pháp xử lý chất thải nguy hại</i>		
24.	<i>Danh mục các khu vực ô nhiễm môi trường đất đặc biệt nghiêm trọng</i>		
25.	<i>Danh mục chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quy mô quốc gia, cấp vùng, quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành phải thực hiện đánh giá môi trường chiến lược</i>		
26.	<i>Danh mục chi tiết các dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường</i>		
27.	<i>Danh mục ngành, nghề thuộc loại hình sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường</i>		
28.	<i>Danh mục sản phẩm, dịch vụ được chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam</i>		
29.	<i>Danh mục chất ô nhiễm</i>		
30.	<i>Danh mục nguồn ô nhiễm</i>		
31.	<i>Danh mục các nguồn thải</i>		

32.	<i>Danh mục các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường</i>		
33.	<i>Danh mục nhóm chất thải rắn</i>		
34.	<i>Danh mục chất thải rắn</i>		
35.	<i>Danh mục chất thải rắn thông thường</i>		
36.	<i>Danh mục chất thải rắn sinh hoạt</i>		
37.	<i>Danh mục chất thải rắn công nghiệp thông thường</i>		
38.	<i>Danh mục chất thải công nghiệp</i>		
39.	<i>Danh mục tín dụng xanh, trái phiếu xanh (danh mục phân loại xanh)</i>		
40.	<i>Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ</i>		
41.	<i>Danh mục các ngành, lĩnh vực đặc thù phải có hướng dẫn áp dụng kinh tế tuần hoàn</i>		
42.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>		
	...		

- Danh mục dữ liệu dùng chung về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học:

<b>STT</b>	<b>Danh mục dữ liệu dùng chung</b>	<b>Mô tả nội dung</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	<i>Danh mục khu bảo tồn thiên nhiên</i>		
2.	<i>Danh mục vườn quốc gia</i>		
3.	<i>Danh mục khu dự trữ thiên nhiên</i>		
4.	<i>Danh mục khu bảo tồn loài - sinh cảnh</i>		
5.	<i>Danh mục khu bảo vệ cảnh quan</i>		
6.	<i>Danh mục nguồn gen</i>		
7.	<i>Danh mục nguồn gen bị cấm xuất khẩu ra khỏi lãnh thổ Việt Nam</i>		
8.	<i>Danh mục hành lang đa dạng sinh học</i>		
9.	<i>Danh mục khu vực đa dạng sinh học cao</i>		
10.	<i>Danh mục khu cảnh quan sinh thái quan trọng</i>		

11.	<i>Danh mục vùng chim quan trọng</i>		
12.	<i>Danh mục khu dự trữ sinh quyển</i>		
13.	<i>Danh mục các loài trong sách đỏ Việt Nam</i>		
14.	<i>Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ</i>		
15.	<i>Danh mục khu di sản thiên nhiên</i>		
16.	<i>Danh mục cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học</i>		
17.	<i>Danh mục vùng đất ngập nước tự nhiên quan trọng</i>		
18.	<i>Danh mục các loài sinh vật</i>		
19.	<i>Danh mục hệ sinh thái</i>		
20.	<i>Danh mục loài ngoại lai xâm hại (bao gồm loài ngoại lai xâm hại đã biết và loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại)</i>		
21.	<i>Danh mục loại ngoại lai xâm hại</i>		
22.	<i>Danh mục loài hoang dã bị cấm khai thác trong tự nhiên</i>		
23.	<i>Danh mục loài hoang dã được khai thác có điều kiện trong tự nhiên</i>		
24.	<i>Danh mục loại hoang dã</i>		
25.	<i>Danh mục loại hình khu bảo tồn thiên nhiên</i>		
26.	<i>Danh mục loại hình cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học</i>		
27.	<i>Danh mục cấp độ bảo tồn</i>		
28.	<i>Danh mục danh hiệu quốc tế được công nhận</i>		
29.	<i>Danh mục tiêu chí vùng đất ngập nước quan trọng</i>		
30.	<i>Danh mục phân loại đất ngập nước</i>		
31.	<i>Danh mục phân loại vùng chim quan trọng</i>		
32.	<i>Danh mục phân loại ưu tiên bảo vệ</i>		
33.	<i>Danh mục loài ưu tiên bảo vệ</i>		
34.	<i>Danh mục giống vật nuôi/cây</i>		

	<i>trông</i>		
35.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>		
36.	<i>Danh mục giấy phép về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học</i>		
37.	...		

### III. Quy định về danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước quy định về “Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước: là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ” (tại khoản 4 Điều 3), về “Nguyên tắc cung cấp dữ liệu mở” (tại khoản 1 Điều 17<sup>1</sup>) và một số yêu cầu trong việc công bố dữ liệu mở (tại khoản 1, 2 Điều 20<sup>2</sup>).

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật, quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật chuyên ngành liên quan (*liệt kê*):

- Luật Đa dạng sinh học năm 2018;
- Luật Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;
- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;
- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

<sup>1</sup> 1. Hoạt động cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước theo các nguyên tắc sau:

- a) Dữ liệu mở phải toàn vẹn và phản ánh đầy đủ nội dung thông tin cơ quan nhà nước cung cấp;
- b) Dữ liệu mở được cung cấp là dữ liệu được cập nhật mới nhất;
- c) Dữ liệu mở phải có khả năng truy cập sử dụng được trên môi trường mạng;
- d) Dữ liệu mở phải đảm bảo khả năng thiết bị số có thể gửi, nhận, lưu trữ và xử lý được;
- đ) Tổ chức, cá nhân được tự do truy cập sử dụng dữ liệu mở, không yêu cầu khai báo định danh khi khai thác, sử dụng dữ liệu mở;
- e) Dữ liệu mở ở định dạng mở;
- g) Sử dụng dữ liệu mở là miễn phí;
- h) Ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao.

<sup>2</sup> 1. Không tiết lộ thông tin cá nhân; đánh giá và hạn chế nguy cơ, rủi ro tiết lộ thông tin cá nhân khi kết hợp với các thông tin khác.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh khi sử dụng dữ liệu mở bao gồm cả rủi ro do dữ liệu mở gây ra hoặc rủi ro khi dữ liệu mở kết hợp với dữ liệu khác gây ra.

- ...;

(i) Đề nghị Quý đơn vị đề xuất hoặc liệt kê (nếu có văn bản quy định) danh mục dữ liệu mở về môi trường:

STT	Danh mục dữ liệu mở	Nội dung thông tin dữ liệu	Dự kiến thời gian, tần suất cung cấp	Ghi chú
1.	Dữ liệu về chất lượng môi trường đất	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.3.1 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 6/2024 Hàng tháng đối	Theo khoản 1 Điều 7 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Theo khoản 1 Điều 96 và khoản 5 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Theo khoản 1 Điều 7 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Theo khoản 1 Điều 96 và khoản 5 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.
2.	Dữ liệu về chất lượng môi trường không khí	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.2.1 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	với quan trắc tự động, liên tục; hàng tuần đối với	
3.	Dữ liệu về chất lượng môi trường nước mặt	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.1.2 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	quan trắc định kỳ.	
4.	Dữ liệu về chất lượng môi trường nước dưới đất	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.1.4 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
5.	Dữ liệu về chất lượng môi trường nước biển	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.1.5 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
6.	Dữ liệu về chất lượng môi trường trầm tích	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.1.3 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
7.	Dữ liệu về chất lượng môi trường thủy sinh của nguồn nước mặt	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.1.1 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
8.	Dữ liệu về các Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.1 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật)	Tháng 12/2023 Hàng tháng	Theo khoản 5 Điều 37, khoản 2 Điều 38 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; khoản 4 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP

9.	Dữ liệu về danh mục Giấy phép môi trường (cấp mới, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi)	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.2 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
10.	Dữ liệu về danh mục Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (cấp mới, điều chỉnh nội dung)	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.4 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
11.	Dữ liệu về danh mục Giấy phép cấp phép xả nước thải	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.5.1 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 12/2023 Hàng tháng	Theo khoản 2 Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Theo khoản 4 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
12.	Dữ liệu về danh mục Giấy phép cấp phép xả khí thải	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.5.2 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
13.	Dữ liệu về danh mục Giấy phép cấp phép phát sinh tiếng ồn, độ rung	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.5.3 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT		
14.	Dữ liệu về danh mục Giấy phép cấp phép xử lý chất thải nguy hại	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.5.4 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 12/2023 Hàng tháng	Theo khoản 4 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
15.	Dữ liệu về danh mục văn bản chấp thuận liên kết, chuyển giao chất thải nguy hại không có trong giấy phép môi trường	Dữ liệu cung cấp thông tin về ...	Tháng 12/2023 Hàng tháng	
16.	Dữ liệu về danh mục văn bản chấp thuận đăng ký vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại theo Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại và việc tiêu hủy chúng	Dữ liệu cung cấp thông tin về ...	Tháng 12/2023 Hàng tháng	
17.	Dữ liệu về danh mục văn bản xác nhận đăng ký miễn trừ các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân	Dữ liệu cung cấp thông tin về ...	Tháng 12/2023 Hàng tháng	

	<i>hủy (POP) theo quy định của Công ước Stockholm</i>			
18.	<i>Dữ liệu về danh mục Quyết định chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam (cấp mới, cấp đổi)</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về ...</i>	<i>Tháng 12/2023 Hàng tháng</i>	
19.	<i>Dữ liệu về báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, kỳ báo cáo, nội dung đánh giá, đề xuất cấp giấy phép môi trường, file chụp văn bản gốc của báo cáo, ...</i>	<i>Tháng 12/2023 Hàng tháng</i>	<i>Theo khoản 5 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>
20.	<i>Dữ liệu về các dự án/cơ sở thuộc nhóm nguồn thải vào môi trường và các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.1 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	<i>Tháng 01/2024 Hàng năm</i>	<i>Theo khoản 7 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>
21.	<i>Dữ liệu về các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp thuộc nhóm nguồn thải vào môi trường và các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.2 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>		
22.	<i>Dữ liệu về các làng nghề thuộc nhóm nguồn thải vào môi trường và các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.3 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	<i>Tháng 01/2024 Hàng năm</i>	<i>Theo khoản 7 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>
23.	<i>Dữ liệu về các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc nhóm nguồn thải vào môi trường và các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.4 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>		
24.	<i>Dữ liệu về các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về:</i>	<i>Tháng 01/2024 Hàng năm</i>	<i>Theo Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT</i>
25.	<i>Dữ liệu về các đơn vị dịch vụ quan trắc môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.5 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	<i>Tháng 12/2023 Hàng năm</i>	

26.	Dữ liệu về sự cố môi trường	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.5 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 01/2024 Hàng tuần	Theo khoản 8 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
27.	Dữ liệu về kế hoạch ứng phó sự cố môi trường	Dữ liệu cung cấp thông tin về: tên kế hoạch, văn bản phê duyệt (số hiệu, ngày tháng, cơ quan ban hành), đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thực hiện kế hoạch, nội dung kịch bản, phương án và kế hoạch (năm) ứng phó sự cố môi trường, file chụp văn bản gốc của kế hoạch, ...	Tháng 01/2024 05 năm	Theo khoản 8 Điều 102, Điều 110 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
28.	Dữ liệu về kết quả xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.11.3 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo khoản 2 Điều 164 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
29.	Dữ liệu về danh mục phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.10.11 Mẫu số 02 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 12/2023 Hàng năm	
30.	Dữ liệu về các khu vực ô nhiễm môi trường đất	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.1.3.2 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo điểm đ khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
31.	Dữ liệu về chất ô nhiễm khó phân hủy	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã, tên, ký hiệu hóa học, phân loại nguy hại của chất ô nhiễm khó phân hủy, nhóm chất ô nhiễm, ...	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 69 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
32.	Dữ liệu về tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã, số hiệu và tên TCVN, file chụp văn bản gốc của tiêu chuẩn kỹ thuật, ...	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo Điều 104 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
33.	Dữ liệu báo cáo chuyên đề về hiện trạng môi trường (quốc gia, bộ, ngành, đại phương)	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, kỳ báo cáo, hiện trạng môi trường, file chụp văn bản gốc của báo cáo, ...	Tháng 12/2024 05 năm	Theo Điều 120 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020
34.	Dữ liệu về kết thúc giai đoạn tổ chức ứng phó	Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...	Tháng 12/2024	Theo khoản 6 Điều 126 Luật

	<i>sự cố môi trường và giai đoạn phục hồi môi trường</i>		Hàng năm	Bảo vệ môi trường năm 2020
35.	<i>Dữ liệu về các tổ chức, đơn vị tái chế sản phẩm, bao bì (quy định tại Cột 3 Phụ lục XXII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã, tên tổ chức, đơn vị tái chế; mã, tên và loại sản phẩm, bao bì; ...</i>	Tháng 12/2024 Hàng năm	Theo khoản 6 Điều 79 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP
...				

(ii) Đề nghị Quý đơn vị đề xuất hoặc liệt kê (nếu có văn bản quy định) danh mục dữ liệu mở về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học:

STT	Danh mục dữ liệu mở	Nội dung thông tin dữ liệu	Dự kiến thời gian, tần suất cung cấp	Ghi chú
1.	<i>Dữ liệu loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.2.2 Mẫu số 01 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	Tháng 12/2023 Hàng tuần	Theo khoản 2 Điều 40 Luật Đa dạng sinh học năm 2018
2.	<i>Dữ liệu loài ngoại lai xâm hại (bao gồm loài ngoại lai xâm hại đã biết và loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại)</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã loài, tên thông thường, tên khoa học của loài ngoại lai xâm hại, nhóm, ngành, lớp, bộ, họ, phân loại ngoại lai xâm hại, ...</i>	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo Điều 54 Luật Đa dạng sinh học năm 2018
3.	<i>Dữ liệu loài hoang dã bị cấm khai thác trong tự nhiên</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã loài, tên thông thường, tên khoa học của loài hoang dã, nhóm, ngành, lớp, bộ, họ, phân loại hoang dã, ...</i>	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo khoản 2 Điều 44 Luật Đa dạng sinh học năm 2018
4.	<i>Dữ liệu loài hoang dã được khai thác có điều kiện trong tự nhiên</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã loài, tên thông thường, tên khoa học của loài hoang dã, nhóm, ngành, lớp, bộ, họ, phân loại hoang dã, ...</i>	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo khoản 2 Điều 44 Luật Đa dạng sinh học năm 2018
...	...	...	...	...

#### IV. Quy định về danh mục dữ liệu chủ thuộc phạm vi quản lý

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước quy định về “Dữ liệu chủ (master data): là dữ liệu chứa thông tin cơ bản nhất để định danh và mô tả các đối tượng thực thể nghiệp vụ cốt lõi và độc lập” (tại khoản 9 Điều 3) và “... làm cơ sở để tham chiếu, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, của bộ ngành, địa phương” (tại điểm d khoản 3 Điều 12) đồng thời đáp ứng các yêu cầu sau:

- Dữ liệu chủ thuộc phạm vi quản lý nhà nước và là nguồn dữ liệu xây dựng, cập nhật vào cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia;

- Được cập nhật, khai thác và sử dụng trên phạm vi toàn quốc.

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật, quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật chuyên ngành liên quan (liệt kê):

- Luật Đa dạng sinh học năm 2018;

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...;

(i) Đề nghị Quý đơn vị đề xuất hoặc liệt kê (nếu có văn bản quy định) danh mục dữ liệu chủ về môi trường:

STT	Danh mục dữ liệu chủ	Nội dung thông tin dữ liệu	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhóm dữ liệu về nguồn thải</b>		
1.	Dự án	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.1 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	
2.	Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.2 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	
3.	Làng nghề	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.3 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	
4.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.4 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	
5.	Đơn vị dịch vụ quan trắc môi trường	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.5 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	
6.	Chủ cơ sở (Chủ đầu tư, Chủ cơ sở sản xuất kinh	Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.1.6 Mẫu số 03 Phụ lục	

	<i>doanh dịch vụ, Chủ cơ sở thu gom, xử lý chất thải)</i>	<i>V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
7.	<i>Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường/Kế hoạch bảo vệ môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.1 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
8.	<i>Giấy phép môi trường/Đăng ký môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.2 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
9.	<i>Phương án bảo vệ môi trường làng nghề</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.3 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
10.	<i>Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.4 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
11.	<i>Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin NT.2.11.3 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
<b>II</b>	<b><i>Nhóm dữ liệu về chất lượng môi trường</i></b>		
12.	<i>Chương trình quan trắc</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.2.1 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
13.	<i>Điểm quan trắc</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.2.2 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
14.	<i>Trạm quan trắc</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.2.3 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
15.	<i>Sự cố chất thải</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.2.4 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
16.	<i>Khu vực ô nhiễm tồn lưu</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin MT.2.5 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
...			

(ii) Đề nghị Quý đơn vị đề xuất hoặc liệt kê (nếu có văn bản quy định) danh mục dữ liệu chủ về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học:

<b>STT</b>	<b>Danh mục dữ liệu chủ</b>	<b>Nội dung thông tin dữ liệu</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	<i>Khu bảo tồn thiên nhiên</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.2 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
2.	<i>Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.3 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông</i>	

		<i>tu số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
3.	<i>Hành lang đa dạng sinh học</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.4 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
4.	<i>Khu vực đa dạng sinh học cao</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.5 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
5.	<i>Vùng đất ngập nước quan trọng</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.6 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
6.	<i>Khu cảnh quan sinh thái quan trọng</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.7 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
7.	<i>Vùng chim quan trọng</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.8 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
8.	<i>Khu dự trữ sinh quyển</i>	<i>Nội dung thông tin chi tiết tại mã thông tin SH.1.9 Mẫu số 03 Phụ lục V Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>	
9.	...		

**V. Quy định về thu thập, thu nhận, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng thông tin dữ liệu**

Hiện nay, Quý đơn vị có áp dụng các văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật trong việc thu thập, thu nhận, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường, dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học

Có             Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp thông tin văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật liên quan, cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên, số, ngày tháng năm, cơ quan ban hành</b>	<b>Mô tả (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)</b>
1.		
2.		
...		

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất những nội dung cần xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn kỹ thuật về thu thập, thu nhận, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường, dữ liệu về môi trường, đa dạng sinh học:

Thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ thông tin, dữ liệu (nguyên tắc, yêu cầu thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, sao lưu; thông tin, dữ liệu và tần suất, thời gian thu thập, thu nhận, cập nhật; thời hạn lưu trữ, sao lưu; hình thức/phương thức thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, sao lưu; hạ tầng phục vụ thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu

trữ, duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá việc thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, duy trì dữ liệu; trách nhiệm thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, duy trì dữ liệu; ...);

Kết nối, chia sẻ dữ liệu (nguyên tắc kết nối, chia sẻ dữ liệu; mô hình kết nối, chia sẻ; chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu; phương thức và các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu; cấu trúc dữ liệu trao đổi của dữ liệu được chia sẻ; chia sẻ dữ liệu theo hình thức mặc định, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù; hạ tầng phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm an toàn thông tin, kiểm tra, giám sát, đánh giá và giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu; quyền và trách nhiệm trong quá trình kết nối, chia sẻ; ...);

Công bố, cung cấp, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu (nguyên tắc, yêu cầu công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng; hình thức/phương thức, cách thức công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng; công bố, cung cấp dữ liệu mở; đối tượng, phạm vi khai thác sử dụng; thời hạn khai thác, sử dụng dữ liệu; quyền và trách nhiệm trong công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu; ...);

Nội dung đề xuất khác (nếu có): ....

## **VI. Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu**

Hiện nay, Quý đơn vị có ban hành/áp dụng các văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật trong việc quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, cơ sở dữ liệu môi trường

Có             Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp thông tin văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật, cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên, số, ngày tháng năm, cơ quan ban hành</b>	<b>Mô tả (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)</b>
1.		
2.		
...		

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất những nội dung cần xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn kỹ thuật về quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, cơ sở dữ liệu môi trường:

Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu (nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác; danh mục thông tin, dữ liệu công bố, cung cấp, chia sẻ; danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu; đăng ký, cấp phát, xác thực và quản lý tài khoản kết nối, chia sẻ; quy trình chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu, thời hạn sử dụng dữ liệu sau khi khai thác; lưu trữ nhật ký cung cấp, chia sẻ dữ liệu; xử lý sự cố, hỗ trợ kỹ thuật; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; việc duy trì, vận hành, kết nối, chia sẻ; quyền, trách nhiệm và xử lý vi phạm trong quản lý, vận hành, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu; ...);

Bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin (nguyên tắc, yêu cầu bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin dữ liệu; bảo đảm an toàn mạng; bảo đảm an toàn máy chủ; bảo đảm an toàn ứng dụng; bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu; xác định cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin; giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu; phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin; trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu; ...

Nội dung đề xuất khác (nếu có): ....